

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 08/8/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kim
2. Ông Đoàn Văn Lắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đệ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc B, sinh năm 1983. Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: số 211/5, xóm D, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1957; nơi cư trú: thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1962; Nơi cư trú: số 211/5, xóm D, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có vợ là Sứ Ngọc H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: số 211/5, xóm D, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có ba người con, lớn nhất sinh năm 2017 và nhỏ nhất sinh năm 2022.

Nhân thân: Từ nhỏ lớn lên sống chung với gia đình tại số B, xóm D, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, đi học đến lớp 8 nghỉ học. Ngày 15/02/2023 điều khiển xe ô tô gây tai nạn chết người, ngày 23/3/2023 bị khởi tố điều tra.

+ Tiền sự: không.

+ Tiền án: không.

Bị can [Huỳnh Quốc B](#) đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh của Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc từ ngày 23/3/2023 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: [Trần Ngọc Thanh T](#), sinh ngày 08/02/2012; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre](#).

Người đại diện theo pháp luật cho [Trần Ngọc Thanh T](#): [Nguyễn Thị Ngọc L1](#), sinh năm 1980; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre](#).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- [Trần Thị Kim H1](#), sinh năm 1957; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre](#).

- [Lê Thành Đ](#), sinh năm 1997; (có mặt)

Nơi cư trú: [số C đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#).

Người làm chứng: [Dương Trọng T1](#), sinh năm 1983; (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 134 [thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại: Luật sư [Trương Minh H2](#) – Văn phòng Luật sư [Huỳnh Minh L2](#). (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/02/2023, [Huỳnh Quốc B](#) làm nghề tài xế, có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 49H-012.55 lưu thông trên [Quốc lộ F](#), hướng từ [thành phố B về huyện M](#), trên làn đường xe ô tô. Đến khu vực trên [cầu H thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#), [Huỳnh Quốc B](#) thấy phía trước có xe ô tô lưu thông vận tốc chậm nên điều khiển xe ô tô qua làn đường hỗn hợp bên phải theo hướng lưu thông để vượt qua xe ô tô phía trước, khi [B](#) cho xe vượt thì va chạm vào xe mô tô biển số 71C4-349.26 do [Trần Minh T2](#), sinh năm 1976, cư trú [ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre](#) điều khiển lưu thông cùng chiều. Hậu quả [Trần Minh T2](#) bị xe ô tô tải biển số 49H-012.55 cán chết tại hiện trường.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 15/02/2023 của [Công an huyện M](#) ghi nhận các dấu vết chính như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là trên [cầu H](#), ở phần đường bên phải theo hướng lưu thông từ [thành phố B đi huyện M](#), tầm nhìn không bị che khuất, mặt cầu trải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 15 mét. Giữa mặt cầu có vạch vàng

nét liền chia mặt cầu làm hai bằng nhau, mỗi phần rộng 7,50 mét được chia làm 03 làn đường, làn xe ô tô rộng 3,50 mét nằm giáp vạch vàng nét liền đôi, làn xe hỗn hợp rộng 03 mét nằm giáp làn xe ô tô được phân biệt bằng vạch trắng đứt nét, làn xe thô sơ rộng 01 mét nằm giáp làn xe hỗn hợp và mép cầu.

Chọn hướng khám nghiệm từ [thành phố B đi huyện M](#), chọn mép cầu bên phải là mép chuẩn để khám nghiệm hiện trường, chọn trụ đèn số 66 ở mép cầu bên phải là điểm mốc cố định.

1. Vết cày 1 dài 19,90 mét, nằm trên làn xe thô sơ, dạng đứt nét, điểm đầu cách mốc cố định 16 mét và cách mép chuẩn 0,60 mét, điểm cuối cách mép chuẩn 0,50 mét.
2. Nạn nhân ở tư thế nằm ngửa trên mặt nhựa, đỉnh đầu cách mép chuẩn 0,30 mét và cách điểm đầu vết cày 1 là 10 mét, gót chân trái cách mép chuẩn 0,30 mét,.
3. Vết cày 2 dài 6,20 mét, nằm trên làn xe hỗn hợp, dạng đứt nét, điểm đầu cách mép chuẩn 1,20 mét và cách điểm đầu vết cày 1 là 12,80 mét, cách gót chân trái nạn nhân 1,40 mét, điểm cuối cách mép chuẩn 01 mét.
4. Vết bánh xe có kích thước 14,70 mét x 0,50 mét nằm trên làn đường xe hỗn hợp, điểm đầu cách mép chuẩn 3,40 mét và cách điểm đầu vết cày 2 là 6,60 mét, điểm cuối cách mép chuẩn 4,10 mét.
5. Xe mô tô biển số 71C4-349.26 ngã sang trái, nằm giữa làn đường hỗn hợp và làn đường xe thô sơ, tâm bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 0,50 mét, tâm bánh xe sau cách mép chuẩn là 1,70 mét và cách điểm cuối vết cày 1 là 2,70 mét.
6. Xe ô tô tải biển số 49H-012.55 trên làn đường xe hỗn hợp, tâm bánh xe sau ngoài cùng thứ nhất bên phải cách mép chuẩn là 1,90 mét, cách tâm bánh sau xe mô tô 71C4-349.26 là 31,90 mét và cách điểm cuối vết bánh xe là 20,80 mét, tâm bánh xe sau ngoài cùng thứ hai bên phải cách mép chuẩn là 1,90 mét, tâm bánh xe sau ngoài cùng thứ nhất bên trái cách mép chuẩn là 4,30 mét, tâm bánh xe trước bên phải cách mép chuẩn là 1,98 mét, tâm bánh xe trước bên trái cách mép chuẩn là 4,30 mét.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 49H-012.55 ghi nhận:

- Mặt ngoài cản xe bên hông phải có vết cày xước đứt nét dài 120cm, điểm đầu cách tâm trục bánh xe thứ hai bên phải là 110cm, cách mặt đất là 62cm.
- Mặt ngoài cản xe bên hông phải có dấu vết trượt xước, kích thước 50cm x 10cm.
- Mặt trong chắn bùn bánh xe sau bên phải dính nhiều chất màu nâu, đỏ.
- Mặt lẫn bánh xe sau thứ nhất bên phải có dính sợi màu trắng bạc.
- Mặt lẫn bánh xe sau thứ nhất bên trái có vết ma sát mài mòn (BL số 39).

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 71C4-349.26 ghi nhận:

- Ốp mũ bảo vệ đầu xe bên trái có vết ma sát mài mòn, kích thước 13cm x 10cm.
- Đầu tay cầm lái bên trái có vết ma sát mài mòn, kích thước 03cm x 03cm.
- Cần chuyển số bị cong, thung, biến dạng có chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, kích thước 13cm x 05cm, điểm thấp nhất cách đất là 31cm, mặt dưới cần chuyển số có vết ma sát mài mòn, kích thước 05cm x 02cm.
- Gát chân trước bên trái bị cong từ trước ra sau, đầu gát chân có vết ma sát, mài mòn, kích thước 05cm x 05cm, điểm thấp nhất cách đất 35cm.
- Ốp mũ bảo vệ sườn xe bên trái có vết ma sát, mài mòn, kích thước 20cm x 06cm.
- Mặt ngoài cản sau bên trái có vết ma sát, mài mòn, kích thước 20cm x 05cm.
- Gương chiếu hậu bên trái bị xoay lệch khỏi vị trí ban đầu.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 28/TT ngày 28/02/2023 của [Phòng K Công an tỉnh B](#) kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân [Trần Minh T2](#) do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, giáp và thoát nhu mô não ra ngoài.

Theo Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 15/02/2023 của Phòng xét nghiệm y khoa [T](#) ghi nhận nồng độ cồn trong máu của [Trần Minh T2](#) là 57mg/100ml.

Theo Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của [Huỳnh Quốc B](#) do [Phòng C Công an tỉnh B](#) thực hiện ngày 15/02/2023 ghi nhận là 0,000mg/L.

Kết quả điều tra xác định [Huỳnh Quốc B](#) đã có giấy phép lái xe hạng C, số 790161125875 do [Sở Giao thông vận tải tỉnh L](#) cấp ngày 14/6/2021, có giá trị đến ngày 14/6/2026.

Vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 71C4-349.26 thuộc sở hữu của [Trần Minh T2](#) và đã trả lại cho [Trần Ngọc Thanh T](#) là người đại diện.

- 01 xe ô tô tải biển số 49H-012.55 thuộc sở hữu của [Lê Thành P](#) và đã trả cho [Lê Thành Đ](#) là người đại diện.

Phần dân sự:

- [Huỳnh Quốc B](#) và anh [Lê Thành Đ](#) là người đại diện chủ xe ô tô biển số 49H-012.55 thỏa thuận bồi thường xong tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho [Trần Ngọc Thanh T](#) tổng số tiền là 150.000.000 đồng.

- Chị [Trần Thị Kim H1](#) yêu cầu bồi thường chi phí mai táng cho [Trần Minh T2](#) là 140.000.000 đồng, [Huỳnh Quốc B](#) và anh [Lê Thành Đ](#) là người đại diện chủ xe ô tô biển số 49H-012.55 đã bồi thường 50.000.000 đồng.

Quá trình điều tra [Huỳnh Quốc B](#) có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp cho bị hại có Đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho [Huỳnh Quốc B](#).

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSMCB, ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đã truy tố bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Đại diện gia đình bị hại có đơn yêu cầu đề nghị miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo là lao động chính và mới phạm tội lần đầu nên xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa ghi nhận:

Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) đã giao trả:

- 01 xe mô tô biển số 71C4-349.26 thuộc sở hữu của [Trần Minh T2](#) cho [Trần Ngọc T3 T](#) là người đại diện nhận.
- 01 xe ô tô tải biển số 49H-012.55 thuộc sở hữu của [Lê Thành P](#) cho [Lê Thành Đ](#) là người đại diện nhận.

Về trách nhiệm dân sự: [Huỳnh Quốc B](#) và anh [Lê Thành Đ](#) là người đại diện chủ xe ô tô biển số 49H-012.55 thỏa thuận bồi thường xong tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho [Trần Ngọc Thanh T](#) tổng số tiền là 150.000.000 đồng và đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự nên đề nghị Tòa không xem xét.

Bà [Trần Thị Kim H1](#) yêu cầu bồi thường chi phí mai táng cho [Trần Minh T2](#) là 140.000.000 đồng, [Huỳnh Quốc B](#) và anh [Lê Thành Đ](#) là người đại diện chủ xe ô tô biển số 49H-012.55 đã bồi thường 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bà [H1](#) yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 90.000.000 đồng, anh [Đ](#) tự nguyện hỗ trợ 20.000.000 đồng , bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường 70.000.000 đồng nên ghi nhận.

Tại Tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát nhưng có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Tòa là người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự; Về trách nhiệm hình sự yêu cầu Tòa miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện M](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện M](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm xe ô tô, xe mô tô và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, khoảng hơn 12 giờ ngày 15/02/2023, [Huỳnh Quốc B](#) làm nghề tài xế, có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô biển số 49H-012.55 lưu thông trên [Quốc lộ F](#) theo hướng từ [thành phố B về huyện M](#), đến khu vực trên [cầu H, thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#); [B](#) cho xe vượt không đúng quy định, vi phạm quy định của Luật Giao thông đường bộ, nên đã va chạm vào xe mô tô biển số 71C4-349.26 do [Trần Minh T2](#) điều khiển lưu thông cùng chiều, hậu quả [Trần Minh T2](#) chết do chấn thương sọ não, gây vỡ xương hộp sọ.

Vì vậy, bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSMCB, ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. "Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Làm chết người.

...."

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hơn nữa, đã để lại hậu quả nặng nề, gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân mà không gì bù đắp được. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét một cách toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) là người có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau sự việc xảy ra khi bị cáo biết bị hại tử vong đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời xét thấy bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy bị cáo có đủ các điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, nhưng để có thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian chấp hành thử thách.

Xét thấy sau khi vi phạm, bị cáo luôn tỏ rõ sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, kịp thời khắc phục thiệt hại về vật chất và tinh thần cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn yêu cầu đề nghị miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo mới phạm tội lần đầu nên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ghi nhận:

Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) đã giao trả:

- 01 xe mô tô biển số 71C4-349.26 thuộc sở hữu của [Trần Minh T2](#) cho [Trần Ngọc T3 T](#) là người đại diện nhận.

- 01 xe ô tô tải biển số 49H-012.55 thuộc sở hữu của [Lê Thành P](#) cho [Lê Thành Đ](#) là người đại diện nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: [Huỳnh Quốc B](#) và anh [Lê Thành Đ](#) (là người đại diện chủ xe ô tô biển số 49H-012.55) đã thỏa thuận bồi thường xong tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho [Trần Ngọc Thanh T](#) tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà [Trần Thị Kim H1](#) yêu cầu bồi thường chi phí mai táng cho [Trần Minh T2](#) là 140.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra [Huỳnh Quốc B](#) và anh [Lê Thành Đ](#) (người đại diện chủ xe ô tô biển số 49H-012.55) đã bồi thường 50.000.000 đồng cho bà [H1](#). Tại phiên tòa bà [H1](#) tiếp tục yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 90.000.000 đồng, anh [Đ](#) tự nguyện hỗ trợ 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường 70.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách đối với bị cáo là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 08/8/2023.

Giao bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là nơi bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) cư trú giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian chấp hành thử thách.

Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự và cũng trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ghi nhận:

Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) đã giao trả:

- 01 xe mô tô biển số 71C4-349.26 thuộc sở hữu của [Trần Minh T2](#) cho [Trần Ngọc T3 T](#) là người đại diện nhận.

- 01 xe ô tô tải biển số 49H-012.55 thuộc sở hữu của [Lê Thành P](#) cho [Lê Thành Đ](#) là người đại diện nhận.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

[Huỳnh Quốc B](#) và anh [Lê Thành Đ](#) là người đại diện chủ xe ô tô biển số 49H-012.55 thỏa thuận bồi thường xong tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho [Trần Ngọc Thanh T](#) tổng số tiền là 150.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Về chi phí mai táng: Buộc bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) có nghĩa vụ bồi thường cho bà [Trần Thị Kim H1](#) số tiền 90.000.000 đồng. Trong đó:

Ghi nhận anh [Lê Thành Đ](#) tự nguyện hỗ trợ thay cho bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) số tiền chi phí mai táng cho bà [H1](#) là 20.000.000 đồng.

Buộc [Huỳnh Quốc B](#) có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường chi phí mai táng còn lại cho bà [H1](#) là 70.000.000 đồng.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo [Huỳnh Quốc B](#) nộp số tiền án phí là 4.500.000 đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được

quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.
Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỏ cày Bắc;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Mỏ cày Bắc;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Mỏ cày Bắc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thanh Minh